ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 811 /BC-UBND	*Bình Sơn, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

BÁO CÁO
Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 trên địa bàn huyện Bình Sơn

Kính gửi: Thanh tra tỉnh

Thực hiện Công văn số 1159/TTT-NV4 ngày 04/12/2023 của Thanh tra tỉnh về việc đề nghị gửi báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng định kỳ quý IV và năm 2023; UBND huyện Bình Sơn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

A. CÔNG TÁC THANH TRA NĂM 2023

I. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Thanh tra hành chính

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra (Biểu số 01/TTr)

- Tổng số cuộc thanh tra đang thực hiện là: 04 cuộc *(triển khai trong kỳ báo cáo)* tại 04 đơn vị, cụ thể:

(1): Thanh tra đột xuất việc quản lý tài chính – ngân sách tại UBND xã Bình Nguyên *(thời kỳ thanh tra năm 2021 và năm 2022)*.

(2): Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã Bình Khương trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng (1); thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong việc quản lý đất đai theo Điều 208 Luật đất đai năm 2013 (2); thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, thu, chi tài chính - ngân sách xã (3); Thanh tra các khoản huy động đóng góp của nhân dân; các khoản nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho người dân (4); thanh tra việc thực hành dân chủ ở xã; việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở (5); thanh tra việc quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý (6).

(3): Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành trên địa bàn xã Bình Châu, giai đoạn từ năm 2018 - 2022; Thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật *(từ chủ trương đầu tư đến quyết toán vốn đầu tư)* của 03 công trình trên địa bàn xã Bình Châu, cụ thể: Công trình Nhà văn hóa kết hợp tránh trú bão thôn Châu Me, xã Bình Châu *(khởi công năm 2018)*, Công trình KCH kênh mương Đỗ Hùng - giáp Tịnh Hòa *(khởi công năm 2019)*, Công trình Nâng cấp đường BTXM tuyến ĐT621 - Tân Đức, xã Bình Châu *(khởi công năm 2020)*.

(4): Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã Bình Hải trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng (1); thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong việc quản lý đất đai theo Điều 208 Luật Đất đai năm 2013 (2); thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, thu, chi tài chính - ngân sách xã (3); thanh tra các khoản huy động đóng góp của nhân dân; các khoản nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho người dân (4); thanh tra việc thực hành dân chủ ở xã; việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở (5).

- Về hình thức: Cuộc thanh tra số (1) tiến hành đột xuất trong năm 2023; các cuộc số (2); (3) và (4) thực hiện theo Kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt trong năm 2023.

- Về tiến độ: Đến nay, đã ban hành Kết luận thanh tra đối với cuộc số (1); (2); (3); đã kết thúc thanh tra và đang dự thảo kết luận thanh tra cuộc số (4) theo quy định.

b) Kết luận thanh tra (Biểu số 01/TTr)

b1) Tổng số cuộc thanh tra đã ban hành kết luận thanh tra: 03 cuộc.

b2) Số đơn vị được thanh tra *(đã ban hành kết luận thanh tra)*: 03 đơn vị.

b3) Phát hiện vi phạm:

**** Đối với cuộc (1): Thanh tra đột xuất việc quản lý tài chính - ngân sách năm 2021 và 2022 tại UBND xã Bình Nguyên***

- Về tổ chức khắc phục hậu quả:

Giao Chủ tịch UBND xã Bình Nguyên:

+ Bổ sung, hoàn thiện và rút kinh nghiệm trong thời gian đến đối với **11** Phiếu chi chưa đảm bảo về mặt chứng từ với tổng số tiền **183.177.500 đồng** và **03** Phiếu chi chưa đảm bảo quy định *(như: chi hỗ trợ cho thanh niên lên đường nhập ngũ, chi hợp đồng tạp vụ ...)* với tổng số tiền **33.080.000 đồng**.

+ Khẩn trương thực hiện ghi thu, ghi chi ngân sách xã đối với số tiền 300.000.000 đồng *(ba trăm triệu đồng y)* đã thu ký cược từ các Công ty vào năm 2016 theo Kết luận thanh tra số 95/KL-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện.

- Xử lý kinh tế

Giao Chủ tịch UBND xã Bình Nguyên:

+ Tiếp tục thu hồi nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư theo Kết luận thanh tra số 2090/KLTT-SKHĐT ngày 30/11/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

+ Thu hồi nộp ngân sách huyện số tiền 106.044.000 đồng do UBND xã Bình Nguyên chi sai mục đích, không đúng chế độ quy định.

Giao Phòng Tài chính –Kế hoạch huyện:

+ Tham mưu Chủ tịch UBND huyện quyết định thu hồi nộp ngân sách huyện đối với 10 chứng từ có tổng số tiền 106.044.000 đồng do UBND xã Bình Nguyên chi sai mục đích, không đúng chế độ quy định *(chi tiết kèm theo Phụ lục 3)*.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, thẩm định quyết toán, hướng dẫn các đơn vị sử dụng ngân sách nói chung và UBND xã Bình Nguyên nói riêng thực hiện đúng quy định pháp luật về tài chính, ngân sách, kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

- *Về xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân:*

+ Có văn bản kiến nghị Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo UBKT Huyện ủy kiểm điểm trách nhiệm đối với Thường trực Đảng ủy xã Bình Nguyên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo để xảy ra các sai phạm liên quan đến công tác thu, chi tài chính ngân sách xã năm 2021 –2022 đã được nêu tại Kết luận thanh tra số 63, gây dư luận không tốt trong nội bộ cán bộ, công chức và Nhân dân, cần phải được kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm theo quy định.

+ Kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm Thường trực HĐND xã Bình Nguyên có vi phạm, khuyết điểm trong việc ký ban hành Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 29/12/2022, trong đó kèm theo phụ lục thể hiện việc sửa chữa nhà kho lưu trữ thuộc khu nhà làm việc của Mặt trận và các Hội đoàn thể mà không có ý kiến thảo luận và thông qua tại kỳ họp HĐND xã cuối năm đã được nêu tại Kết luận thanh tra số 63.

+ Giao Cơ quan Tổ chức – Nội vụ huyện (nay là Phòng Nội vụ huyện): Tham mưu Chủ tịch UBND huyện kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tập thể lãnh đạo UBND xã và ông Nguyễn Tài Thịnh, nguyên Chủ tịch UBND xã Bình Nguyên, nhiệm kỳ 2021 –2026 liên quan đến việc thu, chi tài chính, ngân sách xã năm 2021 –2022 để xảy ra khuyết điểm, sai phạm đã nêu tại mục III Kết luận thanh tra số 63.

+ Giao Chủ tịch UBND xã Bình Nguyên:

Kiểm điểm rút kinh nghiệm trong việc không lập thủ tục thanh toán chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức; trong thời gian đến, trên cơ sở dự toán được giao và các khoản thu, chi ngân sách địa phương phải cân đối, bố trí kinh phí thực hiện chi trả chế độ cho cán bộ, công chức đảm bảo quyền lợi theo quy định.

Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với ông Nguyễn Tiến Sỹ, công chức Tài chính - Kế toán xã Bình Nguyên liên quan đến việc lập thủ tục tham mưu các chứng từ kế toán để xảy ra các khuyết điểm, sai phạm đã nêu tại mục III Kết luận này.

Kiểm điểm đối với cán bộ, công chức có liên quan đến việc đề xuất, ký hợp đồng, chứng từ đối với 10 phiếu chi không đúng quy định, chế độ theo Phụ lục 3 kèm theo Kết luận số 63.

+ Giao Chủ tịch UBND xã Bình Chánh: Tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với bà Võ Thị Hoa, công chức Tài chính - Kế toán xã Bình Chánh *(nguyên công chức Tài chính - Kế toán xã Bình Nguyên)* liên quan đến việc tham mưu xảy ra các khuyết điểm, sai phạm đã nêu tại mục III Kết luận thanh tra.

+ Đề nghị Đảng ủy xã Bình Nguyên: Kiểm điểm đối với cán bộ, công chức có liên quan đến việc đề xuất, ký hợp đồng, chứng từ đối với 10 phiếu chi không đúng quy định, chế độ tại Phụ lục 3 kèm theo Kết luận số 63.

**** Đối với cuộc thanh tra số (2) tại UBND xã Bình Khương***

- Về tổ chức khắc phục hậu quả: Giao Chủ tịch UBND xã Bình Khương tổ chức khắc phục các khuyết điểm, sai phạm như đã nêu ở điểm 2, Mục II Kết luận thanh tra số 13/KL-TTH ngày 19/6/2023 của Chánh Thanh tra huyện.

- Xử lý về kinh tế:

+ Giao Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tham mưu Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định thu hồi nộp ngân sách huyện số tiền **40.800.000 đồng** về chi tiền dọn vệ sinh phát quang cây xanh tại trụ sở UBND xã từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2022 không đúng chế độ quy định.

+ Giao Chủ tịch UBND xã Bình Khương: Thu hồi số tiền **40.800.000 đồng** nộp ngân sách huyện.

- Về xử lý trách nhiệm

+ Ủy quyền Trưởng Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện (nay là Phòng Nội vụ huyện) tổ chức kiểm điểm trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã Bình Khương về những khuyết điểm, hạn chế, sai phạm nêu tại điểm 2.3, điểm 2.5 Mục II Kết luận thanh tra số 13/KL-TTH ngày 19/6/2023 của Chánh thanh tra huyện.

+ Giao Chủ tịch UBND xã Bình Khương:

Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với công chức có liên quan đến những khuyết điểm, hạn chế, sai phạm nêu tại điểm 2.3, điểm 2.5 Mục II Kết luận thanh tra số 13/KL-TTH ngày 19/6/2023 của Chánh thanh tra huyện.

Tổ chức kiểm điểm đối với cán bộ, công chức có liên quan để rút kinh nghiệm trong thời gian đến đối với những hạn chế, khuyết điểm nêu tại điểm 2.1, điểm 2.4 Mục II Kết luận thanh tra số 13/KL-TTH ngày 19/6/2023 của Chánh thanh tra huyện.

+ Đề nghị Đảng ủy, Thường trực HĐND, các Ban HĐND xã Bình Khương cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với việc quản lý, điều hành, sử dụng ngân sách; việc quản lý, sử dụng đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác của UBND xã theo quy định.

+ Yêu cầu Phòng Tài chính - Kế hoạch tăng cường công tác kiểm tra, thẩm định quyết toán, hướng dẫn các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện đúng quy định pháp luật về tài chính, ngân sách, kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

**** Đối với cuộc thanh tra số (3) tại UBND xã Bình Châu***

- Về tổ chức khắc phục hậu quả: Yêu cầu UBND xã Bình Châu thực hiện các nội dung sau:

Khắc phục các nội dung tồn tại nêu tại điểm 2, mục III Kết luận thanh tra số 15/KL-TTH ngày 28/7/2023 của Chánh Thanh tra huyện.

Khẩn trương lập hồ sơ quyết toán đối với 18 công trình hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán, ***hoàn thành chậm nhất đến ngày 30/9/2023.***

Đối với 02 công trình đang thi công: Đề nghị Chủ đầu tư khẩn trương thực hiện hoàn thành để đưa công trình vào sử dụng, nhằm phát huy hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

- Thực hiện xử lý kinh tế

+ Giao Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện:

Hướng dẫn UBND xã Bình Châu thu hồi nộp trả ngân sách tỉnh số tiền **50.137.000 đồng** *(công trình KCH kênh Hồ Hóc Đùng - Cầu Cựu đã thanh toán vượt cơ cấu nguồn vốn ngân sách tỉnh).*

Tham mưu Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định thu hồi nộp ngân sách huyện số tiền **32.408.707 đồng** *(trong đó sai phạm của công trình Nhà văn hoá kết hợp tránh trú bão thôn Châu Me, xã Bình Châu là 19.876.558 đồng; sai phạm của công trình công trình Đường BTXM tuyến ĐT621 - Tân Đức, xã Bình Châu là 12.532.149 đồng).*

Giảm giá trị khi quyết toán công trình: **2.113.059 đồng** *(trong đó sai phạm của công trình KCH kênh mương Đỗ Hùng - giáp Tịnh Hoà: 1.741.872 đồng; sai phạm của công trình Đường BTXM tuyến ĐT621 - Tân Đức, xã Bình Châu: 371.187 đồng).*

+ Giao Chủ tịch UBND xã Bình Châu: Thu hồi số tiền **82.545.707 đồng** nộp ngân sách nhà nước.

- Về xử lý trách nhiệm cá nhân

+ Ủy quyền Trưởng Phòng Nội vụ huyện tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với Chủ tịch UBND xã Bình Châu, giai đoạn 2018-2022 liên quan đến khuyết điểm, sai phạm nêu tại Kết luận thanh tra số 15/KL-TTH ngày 28/7/2023 của Chánh Thanh tra huyện.

+ Giao Chủ tịch UBND xã Bình Châu tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với công chức Tài chính - Kế toán có liên quan đến những khuyết điểm, sai phạm được nêu tại mục III Kết luận thanh tra 15/KL-TTH ngày 28/7/2023 của Chánh Thanh tra huyện.

- Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

+ Đề nghị Đảng ủy, Thường trực HĐND xã Bình Châu tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các dự án đầu tư trên địa bàn xã do cấp xã làm Chủ đầu tư.

+ Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Bình Châu thực hiện giám sát đầu tư cộng đồng đối với các công trình, dự án thực hiện trên địa bàn xã theo quy định tại Điều 74, Điều 75 Luật Đầu tư công năm 2019 và các quy định của pháp luật có liên quan.

+ Yêu cầu Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tăng cường công tác kiểm tra và hướng dẫn các Chủ đầu tư quyết toán vốn đầu tư của các dự án hoàn thành

đúng quy định; Tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm mà lỗi thuộc về nguyên nhân chủ quan của Chủ đầu tư.

+ Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tăng cường công tác kiểm tra, xử lý đối với các Chủ đầu tư có công trình, dự án vi phạm thời gian thực hiện công tác nghiệm thu hoàn thành.

c) Kết quả thực hiện kết luận thanh tra (Biểu số 02/TTr)

- Số kết luận thanh tra phải thực hiện trong kỳ báo cáo: 23 kết luận *(trong đó: 01 Kết luận thanh tra của Thanh tra Chính phủ; 02 Kết luận thanh tra của Bộ Lao động – Thương bình và Xã hội; 09 Kết luận thanh tra của cấp tỉnh; 11 Kết luận thanh tra của huyện)* chưa thực hiện xong.

- Tiến độ thực hiện kết luận:

+ Số kết luận đã hoàn thành: 02 kết luận

+ Số kết luận chưa hoàn thành *(đang theo dõi)* việc thực hiện: 21 kết luận.

d) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng (Biểu số 02/QLNN)

Trong năm 2023, Chánh Thanh tra huyện ban hành Quyết định số 16/QĐ-TTH ngày 16/3/2023 và Quyết định số 30/QĐ-TTH ngày 06/9/2023 về thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã Bình Khương và Bình Hải trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong việc quản lý đất đai theo Điều 208 Luật đất đai năm 2013; Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, thu, chi tài chính - ngân sách xã; Thanh tra các khoản huy động đóng góp của nhân dân; các khoản nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho người dân; Thanh tra việc thực hành dân chủ ở xã; việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

Qua thanh tra đã phát hiện một số hạn chế, khuyết điểm trong công tác này và đã kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm, khắc phục, xử lý theo quy định pháp luật.

đ) Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực

đ1) Lĩnh vực quản lý, thực hiện dự án đầu tư xây dựng (Biểu số 03/TTr)

- Số cuộc thanh tra: 01 cuộc (3).

- Số đơn vị được thanh tra: 01 đơn vị.

- Nội dung thanh tra: Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành trên địa bàn xã Bình Châu, giai đoạn từ năm 2018 - 2022; Thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật *(từ chủ trương đầu tư đến quyết toán vốn đầu tư)* của 03 công trình trên địa bàn xã Bình Châu.

đ2) Lĩnh vực Quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách (Biểu số 04/TTr)

- Số cuộc thanh tra: 03 cuộc (1, 2 và 3)

- Số đơn vị được thanh tra: 03 đơn vị

- Nội dung thanh tra: Thanh tra việc quản lý thu, chi tài chính ngân sách tại UBND xã Bình Nguyên; Bình Khương và Bình Hải.

đ3) Lĩnh vực quản lý, sử dụng đất (Biểu số 05/TTr)

- Số cuộc thanh tra: 02 cuộc (2)

- Số đơn vị được thanh tra: 02 đơn vị

- Nội dung thanh tra: Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã Bình Khương, Bình Hải trong việc quản lý đất đai theo Điều 208 Luật đất đai năm 2013; thanh tra việc quản lý đất công ích, đất nông nghiệp khác do UBND xã Bình Khương quản lý.

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng (Biểu số 02/QLNN)

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo Hội đồng tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật huyện *(do Phòng Tư pháp là cơ quan thường trực)* xây dựng Kế hoạch và phát thanh trên Đài Truyền thanh huyện nhằm tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn huyện để tiếp tục nâng cao nhận thức và chấp hành đúng quy định của pháp luật về công tác này.

4. Xây dựng lực lượng (Biểu số 01/QLNN)

- Tổng số cán bộ, công chức Thanh tra huyện trong kỳ báo cáo: 06 công chức; trong đó có 05 Thanh tra viên.

- Tổng số nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ ngành Thanh tra viên: 02 công chức.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

- Chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện bám sát định hướng, kế hoạch thanh tra của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh và yêu cầu của công tác quản lý nhà nước về các lĩnh vực để chủ động xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2023 có trọng tâm, trọng điểm; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đúng thời gian theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Luật Thanh tra năm 2010 và tiến hành thanh tra trực tiếp đảm bảo đúng tiến độ, thời gian quy định.

- Đã kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc chủ động xây dựng Kế hoạch kiểm tra năm 2023 gửi Thanh tra huyện tổng hợp, nhập liệu phần mềm xử lý chồng chéo nhằm hạn chế việc chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra.

- Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra được thực hiện đúng quy định; khi kết luận thanh tra có hiệu lực, Thanh tra mở sổ theo dõi, phân công, bố trí cán bộ theo dõi, đôn đốc. Qua đó, các đơn vị là đối tượng thanh tra cơ bản đã chấp hành theo kết luận, kiến nghị được nêu trong kết luận; tuy nhiên, vẫn còn có một số cơ quan, đơn vị đã được Thanh tra huyện đôn

đốc nhiều lần nhưng vẫn chậm thực hiện nội dung kiến nghị, kết luận xử lý sau thanh tra do nhiều nguyên nhân chủ quan, khách quan khác nhau.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG KỲ TIẾP THEO

- Chỉ đạo Thanh tra huyện bám sát hướng dẫn của Thanh tra tỉnh và yêu cầu trong công tác quản lý Nhà nước để xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2024 trình Thanh tra tỉnh xử lý chồng chéo và tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định tại khoản 5 Điều 45 Luật Thanh tra năm 2022.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc chủ động xây dựng Kế hoạch kiểm tra năm 2024 gửi Thanh tra huyện tổng hợp, nhập liệu phần mềm xử lý chồng chéo nhằm hạn chế việc chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra.

- Tiến hành thanh tra đột xuất theo yêu cầu của công tác quản lý nhà nước tại địa phương hoặc khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận thanh tra trên địa bàn huyện đã có hiệu lực pháp luật.

B. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO NĂM 2023

I. Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

1.1. Cấp huyện

a) Kết quả tiếp công dân

- Tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân, của Chủ tịch UBND huyện: 178 lượt/245 người với 168 vụ việc *(có 02 đoàn đông người/41 người/02 vụ việc)*:

+ Tiếp thường xuyên: 167 lượt/201 người với 157 vụ việc *(có 01 đoàn đông người/08 người/01 vụ việc)*.

+ Tiếp định kỳ và đột xuất: 11 lượt/44 người với 11 vụ việc *(có 01 đoàn đông người/33 người/01 vụ việc)*.

- Số vụ việc *(tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần)*: 168 vụ việc, trong đó:

+ Tiếp lần đầu: 132 vụ việc.

+ Tiếp nhiều lần: 36 vụ việc.

- Số đoàn đông người được tiếp: 02 đoàn/41 người/02 vụ việc, cụ thể:

**** 01 đoàn/33 người/01 vụ việc, cụ thể:***

+ Nội dung phản ánh, kiến nghị: 33 hộ dân, ở thôn Tuyết Diêm 2, xã Bình Thuận đề nghị cấp thẩm quyền xem xét cho phép khai thác rừng phòng hộ tại khu vực núi Nam Châm vào thời điểm thích hợp gắn với việc tạo điều kiện mở đường vận chuyển; nếu không được phép khai thác rừng thì hỗ trợ chi phí cho hộ dân.

+ Kết quả giải quyết: Chủ tịch UBND huyện đã tổ chức tiếp công dân và ban hành Thông báo số 136/TB-UBND ngày 19/4/2023; Thông báo số 263/TB-UBND ngày 27/7/2023 chỉ đạo tham mưu giải quyết vụ việc đảm bảo quy định.

Qua theo dõi cho thấy, UBND xã Bình Thuận đã có Báo cáo số 260/BC-UBND ngày 28/9/2023; Trung tâm Kỹ thuật quan trắc môi trường có Công văn số 221/EMC ngày 10/10/2023 về việc xác định nguồn gốc cây trồng khu vực núi Nam Châm, xã Bình Thuận, thể hiện *"...Qua nội dung đã phân tích nêu trên và các hồ sơ, tài liệu lưu trữ tại đơn vị hiện nay cho thấy trong quá trình thực hiện trồng mới 5 triệu ha rừng theo Quyết định số 661/TTg ngày 29/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ, Ban Quản lý rừng phòng hộ môi trường cảnh quan KCN Dung Quất đã trồng lần thứ nhất tại khu vực núi Nam Châm là 94 ha rừng là cây keo tai tượng trong năm 2000 (48,5ha) và năm 2001 (45,5 ha) và trồng lần thứ hai năm 2011 là 29,77 ha có nguồn gốc cây giống từ nguồn ngân sách nhà nước cấp và thuê nhân công trồng. Việc các hộ dân cho rằng tự bỏ vốn để trồng và không nhận cây giống từ dự án 661 là chưa có cơ sở"*.

Tuy nhiên, nhận thấy nội dung báo cáo, phúc đáp của các cơ quan, đơn vị liên quan chưa đủ cơ sở giải quyết dứt điểm vụ việc, Chủ tịch UBND huyện tiếp tục ban hành Công văn số 4381/UBND-NC ngày 21/11/2023 về việc chỉ đạo giải quyết đơn của 33 hộ dân ở xã Bình Thuận xin được khai thác cây tại khu vực núi Nam Châm; trong đó, giao cho UBND xã Bình Thuận trên cơ sở thông tin từ Trung tâm kỹ thuật quan trắc môi trường *(tại Công văn số 221/EMC ngày 10/10/2023)* chủ trì, phối hợp với Trung tâm kỹ thuật quan trắc môi trường, các đơn vị liên quan thuộc huyện tổ chức họp dân công khai, giải thích cho các hộ dân; lưu ý khẳng định nguồn hình thành tài sản (cây trồng trên đất) là do các hộ dân tự bỏ vốn để trồng hay do từ nguồn vốn của nhà nước, từ đó khẳng định việc các hộ dân cho rằng tự bỏ vốn để trồng và không nhận cây giống từ dự án 661 là có cơ sở hay không; không nên trả lời là "chưa có cơ sở". Đồng thời, chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Tài nguyên và Môi trường; Hạt Kiểm lâm Bình Sơn tiếp tục thực hiện các nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện tại Thông báo số 136/TB-UBND ngày 19/4/2023 và Thông báo số 263/TB-UBND ngày 27//7/2023 và đề nghị Trung tâm kỹ thuật quan trắc môi trường phối hợp với UBND xã Bình Thuận công khai, giải thích cho các hộ dân biết đối với việc xác định nguồn gốc cây trồng khu vực núi Nam Châm, xã Bình Thuận *(đối với khu vực cây trồng hiện nay các hộ dân kiến nghị cho khai thác)*. Thời gian đến, Chủ tịch UBND huyện sẽ tiếp tục theo dõi, đôn đốc và giải quyết vụ việc theo quy định pháp luật.

**** 01 đoàn/08 người/01 vụ việc:***

+ Nội dung: Bà Nguyễn Thị Ngoan và 07 hộ dân ở thôn Trung An, xã Bình Thạnh đến Phòng Tiếp công dân huyện để phản ánh và kiến nghị giải quyết việc ông Lê Tấn Chút *(con trai của bà Nguyễn Thị Ny)* lấn, chiếm đất đường đi và xây dựng tường rào, ảnh hưởng việc đi lại của bà con Nhân dân.

+ Kết quả chỉ đạo, xử lý: Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn đã ban hành Công văn số 3952/UBND-TCD ngày 22/12/2022 và Công văn số 4146/UBND-TCD ngày 02/11/2023 chỉ đạo, đôn đốc Phòng Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu nội dung phản ánh, kiến nghị của các công dân và Báo cáo của Chủ tịch UBND xã Bình Thạnh để tiếp tục tham mưu Chủ tịch UBND huyện xem xét, xử

lý đảm bảo đúng quy định. Hiện nay, các cơ quan đang triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân:

- Phân loại theo nội dung *(tổng số đơn, số vụ việc)*: 168 vụ việc, trong đó: Khiếu nại: 02 vụ; Tố cáo: 0 vụ; Tranh chấp đất đai và phản ánh, kiến nghị: 166 vụ.

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết: Thuộc thẩm quyền: 0 vụ; Không thuộc thẩm quyền: 168 vụ.

1.2. Cấp xã: (theo số liệu báo cáo của 22/22 xã, thị trấn):

a) Kết quả tiếp công dân:

- Tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân, của Chủ tịch UBND cấp xã: 922 lượt/1.038 người với 874 vụ việc *(không có đoàn đông người)*; cụ thể:

+ Tiếp thường xuyên: 575 lượt/583 người với 556 vụ việc.

+ Tiếp định kỳ: 347 lượt/455 người với 318 vụ việc.

- Số đoàn đông người được tiếp: 0 đoàn.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân:

Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân theo thẩm quyền giải quyết: 874 vụ việc đều thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND cấp xã.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

2.1. Cấp huyện:

a) Tổng số đơn: 1.038 đơn/956 vụ việc, trong đó:

- Kỳ trước chuyển sang: 03 đơn/03 vụ *(gồm 01 đơn/01 vụ khiếu nại, 02 đơn/02 vụ tranh chấp đất đai).*

- Tiếp nhận trong kỳ: 1.035 đơn/953 vụ, tăng so với cùng kỳ năm trước 224 đơn, tương ứng 21,6% *(trong đó: Khiếu nại: 128 đơn/126 vụ; tố cáo: 57 đơn/50 vụ; tranh chấp đất đai, phản ánh, kiến nghị: 850 đơn/777 vụ)*.

- Số đơn đã xử lý/Tổng số đơn tiếp nhận: 1.038 đơn/1.038 đơn/956 vụ việc.

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 706 đơn/695 vụ việc.

- Số đơn, số vụ việc không đủ điều kiện xử lý: 332 đơn/261 vụ việc.

b) Phân loại, xử lý đơn (706 đơn/695 vụ việc)

- Phân loại theo nội dung:

+ Khiếu nại: 104 đơn/104 vụ *(có 01 vụ kỳ trước chuyển sang)*.

+ Tố cáo: 06 đơn/06 vụ.

+ Tranh chấp đất đai và kiến nghị, phản ánh: 596 đơn/585 vụ *(có 02 vụ kỳ trước chuyển sang)*.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết:

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 536 đơn/525 vụ.

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 170 đơn/170 vụ.

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0 đơn/0 vụ.

c) Kết quả xử lý đơn (1.038 đơn/956 vụ việc)

- Số đơn lưu do trùng lắp, đơn không rõ địa chỉ, không ký tên, đơn mạo danh, nặc danh…: 332 đơn/261 vụ.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 571 đơn/560 vụ việc; trong đó:

+ Số đơn chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết: 471 đơn/463 vụ.

+ Số đơn trả lại và hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền: 47 đơn/44 vụ.

+ Số đơn có văn bản đôn đốc, nhắc nhở: 53 đơn/53 vụ.

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 135 đơn/135 vụ *(phát sinh trong kỳ: 132 vụ; tồn đọng kỳ trước chuyển sang 03 vụ)*, cụ thể:

+ Khiếu nại: 61 đơn/61 vụ *(có 01 vụ kỳ trước chuyển sang)*.

+ Tố cáo: 00 đơn/00 vụ.

+ Tranh chấp đất đai: 05 đơn/05 vụ *(có 02 vụ kỳ trước chuyển sang)*.

+ Yêu cầu, phản ánh, kiến nghị: 69 đơn/69 vụ.

2.2. Cấp xã:

a) Tổng số đơn: 825 đơn/804 vụ việc *(trong đó: Kỳ trước chuyển sang: 114 đơn/109 vụ; Tiếp nhận trong kỳ: 711 đơn/695 vụ)*.

- Đã xử lý 825 đơn/825 đơn/804 vụ việc, đạt tỷ lệ 100%.

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 825 đơn/804 vụ việc.

- Số đơn, số vụ việc không đủ điều kiện xử lý: 00 đơn/00 vụ việc.

b) Phân loại, xử lý đơn (825 đơn/804 vụ việc)

- Phân loại theo nội dung:

+ Khiếu nại: 06 đơn/06 vụ *(Bình Thuận 01 vụ; thị trấn 02 vụ; Bình Tân Phú 01 vụ; Bình Chương 01 vụ; Bình Phước 01 vụ)*.

+ Tố cáo: 00 đơn/00 vụ.

+ Tranh chấp đất đai và kiến nghị, phản ánh: 819 đơn/798 vụ.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết:

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 719 đơn/698 vụ.

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 106 đơn/106 vụ.

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0 đơn/0 vụ.

c) Kết quả xử lý đơn (825 đơn/804 vụ việc)

- Số đơn lưu do đơn trùng lắp, đơn không rõ địa chỉ, không ký tên, đơn mạo danh, nặc danh…: 00 đơn/00 vụ.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền *(đã hướng dẫn gửi đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết)*: 14 đơn/14 vụ việc.

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 811 đơn/790 vụ, gồm:

+ Khiếu nại: 06 đơn/06 vụ *(Bình Thuận 01 vụ; thị trấn 02 vụ; Bình Tân Phú 01 vụ; Bình Chương 01 vụ; Bình Phước 01 vụ)*.

+ Tố cáo: 00 đơn/00 vụ.

+ Tranh chấp đất đai và phản ánh, kiến nghị: 805 đơn/784 vụ.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

3.1. Cấp huyện

- Trong năm 2023, Chủ tịch UBND huyện **đã giải quyết 132/135 vụ việc** khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền, tương ứng với **tỷ lệ 97,7%** *(gồm: 61 vụ khiếu nại, 02 vụ tranh chấp đất đai và 69 vụ phản ánh, kiến nghị);* **còn lại 03 vụ** *(tranh chấp đất đai)* đang tiếp tục giải quyết.

- Tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo của Chủ tịch UBND huyện **là 61/61 vụ, đạt 100%.**

**** Cụ thể:***

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền: 61 đơn/61 vụ *(có 01 vụ kỳ trước chuyển sang)*.

- Số vụ việc đã giải quyết: 61 vụ.

- Số vụ việc còn tồn đọng, đang giải quyết: 0 vụ.

b) Kết quả giải quyết tranh chấp đất đai

- Tổng số đơn tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền: 05 đơn/05 vụ *(có 02 vụ kỳ trước chuyển sang)*.

- Số vụ việc đã giải quyết: 02 vụ.

- Số vụ việc còn tồn đọng, đang giải quyết: 03 vụ *(trong đó có 01 vụ đã có báo cáo kết quả xác minh)*.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

- Tổng số đơn phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền: 69 đơn/69 vụ.

- Số vụ việc đã giải quyết: 69 vụ.

- Số vụ việc còn tồn đọng, đang giải quyết: 00 vụ.

3.2. Cấp xã

- Trong kỳ báo cáo, Chủ tịch UBND cấp xã đã giải quyết **684/790 vụ** việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai và kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã, tương ứng với 86,6%; còn lại 106 vụ *(tranh chấp đất đai, phản ánh kiến nghị)* chuyển sang năm 2024 tiếp tục giải quyết.

- Tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo của Chủ tịch UBND cấp xã **là 06/06 vụ, đạt 100%.**

**** Cụ thể:***

a) Kết quả giải quyết khiếu nại

- Tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền: 06 đơn/06 vụ *(Bình Thuận 01 vụ; thị trấn 02 vụ; Bình Tân Phú 01 vụ; Bình Chương 01 vụ; Bình Phước 01 vụ)*.

- Số vụ việc đã giải quyết: 06 vụ *(thị trấn 02 vụ; Bình Tân Phú 01 vụ; Bình Thuận: 01 vụ; Bình Chương 01 vụ; Bình Phước 01 vụ)*, tương ứng tỷ lệ 100%

- Số vụ việc còn tồn đọng, đang giải quyết: 0 vụ.

b) Kết quả giải quyết tranh chấp đất đai và phản ánh, kiến nghị

- Tổng số đơn tranh chấp đất đai và phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền: 805 đơn/784 vụ.

- Số vụ việc đã hòa giải, giải quyết: 678 vụ, tương ứng 86,47%.

- Số vụ việc còn tồn đọng, chuyển sang năm 2024 tiếp tục giải quyết: 106 vụ.

**** Như vậy, tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo chung của cấp huyện và cấp xã năm 2023 là 67/67 vụ (huyện: 61 vụ; xã: 06 vụ), đạt tỷ lệ 100%.***

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

Trong quá trình thụ lý giải quyết tố cáo, Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và bảo vệ bí mật người tố cáo theo quy định của Luật Tố cáo năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trong kỳ báo cáo, không có người tố cáo nào được áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm hoặc được áp dụng biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm.

5. Kết quả thực hiện Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 24/5/2019 của UBND tỉnh về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp, kéo dài

- Hiện nay, qua kiểm tra, rà soát trên địa bàn huyện Bình Sơn còn tồn đọng 02 vụ việc tiềm ẩn nguy cơ đông người, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 80/KH-UBND của UBND tỉnh; gồm:

(1): Việc sử dụng đất của Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Ngãi tại các xã Bình Nguyên, Bình Khương, Bình Phú, Bình Minh huyện Bình Sơn.

(2): Một số hộ dân khiếu nai liên quan đến việc thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ thuộc Dự án 44 hộ Đồng Tre.

Hiện nay UBND huyện đang tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn

thuộc huyện tham mưu giải quyết các vụ việc trên theo đúng quy định của pháp luật.

Đồng thời, liên quan đến các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài, UBND huyện đã có các Báo cáo riêng theo đúng yêu cầu của Thanh tra tỉnh.

II. Nhận xét, đánh giá

1. Ưu điểm

- UBND huyện Bình Sơn tổ chức tiếp công dân định kỳ, thường xuyên và đột xuất theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành; tiếp nhận và xử lý đơn thư đảm bảo đúng quy định của pháp luật; thụ lý giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đúng trình tự, thủ tục và nội dung theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở Chủ tịch UBND các xã, thị trấn giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền và Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện được giao nhiệm vụ thẩm tra, xác minh, tham mưu giải quyết các vụ việc.

- Trong năm 2023, tỷ lệ giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện, xã đạt tỷ lệ 100%, với 68/68 vụ việc, vượt chỉ tiêu được cấp trên giao.

2. Tồn tại, hạn chế

Thời hạn giải quyết các vụ việc còn chậm trễ so với quy định của pháp luật, nguyên nhân là do khối lượng công việc phát sinh nhiều, một số vụ việc tình tiết phức tạp, xảy ra thời gian khá lâu, trong khi đó việc bảo quản, lưu trữ hồ sơ, đặc biệt là hồ sơ địa chính qua các thời kỳ không đáp ứng được yêu cầu để khai thác thông tin, dẫn đến việc tham mưu giải quyết còn chậm.

3. Nguyên nhân

- Đội ngũ cán bộ tiếp công dân, xử lý đơn thư, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại cấp xã chủ yếu là kiêm nhiệm nên còn hạn chế về nghiệp vụ, chuyên môn. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa thường xuyên, nội dung, hình thức chưa phong phú nên mức độ hiểu biết pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế.

- Công tác quản lý nhà nước, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai của chính quyền địa phương còn hạn chế, nhất là đối với đất công ích, đất do UBND xã quản lý, để người dân chiếm dụng nên xảy ra tranh chấp, khiếu nại.

- Công tác tuyên truyền giáo dục về chính sách pháp luật chưa thật sự hiệu quả; nhận thức của người dân về pháp luật nói chung và pháp luật khiếu nại, tố cáo còn nhiều hạn chế nên đa số người khiếu nại chưa chấp hành tốt nghĩa vụ của mình đối với người giải quyết khiếu nại.

III. Dự báo tình hình

Trong thời gian đến, trên địa bàn huyện tiếp tục tiềm ẩn phát sinh các vụ việc đông người, phức tạp, cần có sự quan tâm và tham gia giải quyết của cả hệ thống chính trị từ cấp tỉnh đến xã, cụ thể: Khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Hoàng Sa – Dốc Sỏi; Dự án Hải đội dân quân thường trực tham gia bảo vệ chủ quyền biển, đảo trong tình hình mới (giai đoạn 1), Dự án cơ sở hạ tầng dùng chung thuộc Trung tâm Khí điện Miền Trung, ...; nhóm tranh chấp đất với Công ty TNHH MTV Cao Su Quảng Ngãi; nhóm hộ dân yêu cầu tái định cư, hỗ trợ liên quan đến việc thi công xây dựng bến cảng Container Hòa Phát; ....

IV. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong kỳ tiếp theo

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy *(tại Kế hoạch số 107-KH/HU ngày 12/11/2014)* và UBND huyện *(tại Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 28/01/2015)* về thực hiện Chương trình hành động số 52-CTr/TU ngày 16/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo và Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 22/02/2017 của Chủ tịch UBND huyện về việc nâng cao trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai, phản ánh, kiến nghị.

- Duy trì tiếp công dân định kỳ và thường xuyên; tiếp tục chỉ đạo Ban Tiếp công dân huyện tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân và các văn bản liên quan hướng dẫn thi hành; nâng cao chất lượng trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai và phản ánh, kiến nghị.

- Chỉ đạo kiểm tra công tác tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND cấp xã và xử lý sai phạm *(nếu có)* và trực báo tại UBND các xã, thị trấn để nắm bắt tình hình và tiếp tục hướng dẫn thực hiện tốt hơn trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức tiếp tục cập nhật kiến thức và trao đổi kinh nghiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trong công tác này.

- Tiếp tục chỉ đạo Hội đồng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật *(Phòng Tư pháp huyện là cơ quan thường trực)* phối hợp với Thanh tra huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo sâu rộng trong Nhân dân.

- Tập trung chỉ đạo, đôn đốc giải quyết các vụ việc còn tồn đọng và mới phát sinh đạt tỷ lệ được cấp trên giao.

- Chỉ đạo thanh tra trách nhiệm thủ trưởng của Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong việc chấp hành pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo để kịp thời phát

hiện và chấn chỉnh các sai phạm trong công tác này.

- Chỉ đạo Thanh tra huyện tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kịp thời hướng dẫn chuyên môn cho các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

- Tiếp tục tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng tham mưu và hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác trong tình hình mới.

C. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC NĂM 2023

I. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện đã ban hành các văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, gồm:

Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 13/01/2023 về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 20/02/2023 của Chủ tịch UBND huyện ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Bình Sơn năm 2023; Công văn số 3464/UBND-NC ngày 14/11/2022 về việc chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2022; Quyết định số 2296/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 về việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm năm 2022; tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 15/3/2021 triển khai thực hiện Nghị định thực hiện Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 30/3/2023 chuyển đổi vị trí công tác năm 2023; Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 27/6/2023 về việc điều chỉnh Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 30/3/2023 của UBND huyện về thực hiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2023; Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 27/6/2023 về kiểm soát xung đột lợi ích; Công văn số 4325/UBND-NC ngày 17/11/2023 về việc chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 và các văn bản khác có liên quan.

b) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền cho toàn thể cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn huyện thực hiện các quy

định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên Đài Truyền thanh huyện và các xã, thị trấn; lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị… Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và người dân về tính nguy hiểm của hành vi tham nhũng và tính cấp bách, thường xuyên của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, *tiêu cực*.

c) Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

Theo quy định của pháp luật, ở cấp huyện công tác quản lý, thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng được giao cho cơ quan Thanh tra cùng cấp tham mưu; theo đó, Thanh tra huyện chủ động tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện phê duyệt Kế hoạch thanh tra trực tiếp, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp và đề xuất biện pháp thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng; phối hợp với cơ quan liên quan thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra để phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

UBND huyện đã thực hiện việc công khai các danh mục đầu tư và nguồn vốn đầu tư; việc sử dụng ngân sách nhà nước năm 2022, việc giao dự toán ngân sách năm 2023.

Tiếp tục triển khai, thực hiện tốt các quy định về công tác tuyển dụng, tiếp nhận, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển cán bộ nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, việc bổ nhiệm, đề bạt cán bộ được thực hiện đúng quy trình.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm quy định của Chính phủ, UBND tỉnh về tiêu chuẩn, định mức, chi tiêu và sử dụng tài sản công, cụ thể: Trang bị ô tô, sử dụng ô tô, trụ sở làm việc, thiết bị văn phòng, chế độ hội nghị, công tác phí... Trong kỳ báo cáo, 100% đơn vị thuộc huyện quản lý thông qua Hội nghị cán bộ công chức thảo luận, thống nhất về quy chế chi tiêu nội bộ, phương án tiết kiệm chi; thực hiện công khai, minh bạch trong việc mua sắm tài sản công của đơn vị để phòng ngừa phát sinh tham nhũng.

- Qua thanh tra việc quản lý thu – chi ngân sách tại UBND các xã Bình Nguyên, Bình Khương, Bình Châu và Bình Hải, đã phát hiện có 03/04 đơn vị vi phạm tiêu chuẩn, định mức, chi tiêu theo quy định pháp luật; đã kiến nghị thu hồi số tiền 229.389.707 đồng nộp ngân sách Nhà nước *(trong đó, ngân sách huyện 179.252.707 đồng; ngân sách tỉnh 50.137.000 đồng)*; giảm giá trị quyết toán công trình: 2.113.059 đồng.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

UBND huyện Bình Sơn đã xây dựng, ban hành Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy hành chính

nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện Bình Sơn tại Quyết định số 1454/QĐ-UBND ngày 07/7/2020; trong đó, quy định các chuẩn mực ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, sáng tạo, liêm chính, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân và xã hội; nâng cao đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; phòng, chống tham nhũng; làm cơ sở để giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật, thực thi nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội đối với cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời, chỉ đạo thực hiện Thông tư số 01/2021/TT-TTCP ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân.

Trên cơ sở đó, UBND huyện đã chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai và quán triệt nội dung Quy tắc ứng xử đến từng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; niêm yết Quy tắc tại trụ sở làm việc, tại nơi tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa cấp huyện, cấp xã; kiểm tra, giám sát, tổ chức đánh giá và kiểm điểm việc thực hiện; đồng thời, chỉ đạo Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Quy tắc ứng xử trên hệ thống truyền thanh huyện để Nhân dân biết và giám sát việc thực hiện của cán bộ, công chức, viên chức.

Qua đó, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức không né tránh, đùn đẩy và thoái thác trách nhiệm; luôn nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết, tận tụy với công việc; nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; đảm bảo kỷ cương, trật tự hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính, góp phần tích cực nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính và chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp trên địa bàn huyện. Từng cán bộ, công chức, viên chức không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức, lối sống; thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; trong giải quyết các yêu cầu của tổ chức và công dân luôn tôn trọng, lắng nghe, tận tình giải thích những thắc mắc.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

- UBND huyện ban hành Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 30/3/2023 thực hiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2023 đối với 30 trường hợp công chức, viên chức, trong đó:

+ Đối với UBND các xã, thị trấn: Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với các chức danh công chức: Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường *(Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường)* 06 trường hợp; Tài chính - Kế toán; Tư pháp - Hộ tịch; Văn hóa - Xã hội 03 trường hợp; Tư pháp - Hộ tịch: 05 trường hợp; Văn hóa - Xã hội: 02 trường hợp.

+ Đối với các đơn vị trường học ở các cấp học thuộc huyện: Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 14 nhân viên kế toán.

- Đến ngày 27/6/2023, UBND huyện tiếp tục ban hành Kế hoạch số 123/KH-UBND về việc điều chỉnh Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 30/3/2023 của UBND huyện về thực hiện chuyển đổi vị trí công tác năm 2023; theo đó, Điều chỉnh đơn vị chuyển đổi đối với 01 công chức Tài chính – Kế toán; 01 công chức Tài chính – Kế toán nghỉ việc; điều chỉnh thời gian chuyển đổi từ Quý II/2023 sang tháng 9/2023 đối với 02 công chức Tư pháp – Hộ tịch và chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác trong năm 2023 đối với 02 nhân viên kế toán trường học các cấp *(vì đang mang thai và nuôi con nhỏ)*;

- Kết quả thực hiện: Trong năm 2023, UBND huyện đã thực hiện chuyển đổi 27/27 vị trí theo kế hoạch đề ra, bao gồm: 15 công chức cấp xã *(bao gồm: 06 công chức vị trí Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường; 02 công chức vị trí Tài chính - Kế toán và 05 công chức vị trí Tư pháp - Hộ tịch; 02 công chức vị trí Văn hóa - Xã hội)* và 12 viên chức vị trí kế toán các đơn vị sự nghiệp công lập ra.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Hiện nay việc thanh toán tiền lương và các khoản thanh toán cá nhân cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện đều thực hiện qua tài khoản ngân hàng, không dùng tiền mặt.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

UBND huyện Bình Sơn đã phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng kê khai hằng năm *(trong năm 2022)* tại Quyết định số 2296/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 với 173 người. Đến nay, UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện tiếp nhận bản kê khai và giao nộp cho Thanh tra tỉnh các đối tượng thuộc diện quản lý theo quy định của pháp luật.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

- Thông qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của UBND xã Bình Phước đã phát hiện bà Nguyễn Thị Mỹ Liên, công chức Văn hóa - Xã hội xã Bình Phước có hành vi hợp thực hóa chứng từ để chiếm đoạt số tiền 51.344.500 đồng do Nhà nước hỗ trợ chi trả tiền điện, hỗ trợ do dịch bệnh Covid-19 cho các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo và bảo trợ xã hội tại xã Bình Phước; vụ việc đã được UBND xã báo cáo cho UBND huyện và chuyển cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn để được điều tra, làm rõ.

- Theo Bản án số 87/2023/HS-ST ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Liên phạm tội "Tham ô tài sản" và xử phạt 03 năm 06 tháng tù.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán

Trong năm 2023, UBND huyện đã chỉ đạo tiến hành 04 cuộc thanh tra tại 04 đơn vị; tuy nhiên, qua hoạt động thanh tra, UBND huyện chưa phát hiện vụ việc tham nhũng nào.

4. Phát huy vai trò, sự hợp tác của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

Nhằm phát vai trò của xã hội trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực góp phần vào thành công chung của huyện đẩy lùi tệ tham nhũng trong xã hội, thời gian qua, UBND huyện Bình Sơn chỉ đạo Cổng thông tin điện tử của huyện, Đài Truyền thanh huyện, xã đẩy mạnh tuyên truyền các văn bản của Trung ương và địa phương có liên quan đến phòng, chống tham nhũng; cũng như tích cực xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Qua đó tạo sự đồng thuận và hưởng ứng tích cực của toàn xã hội trong sự nghiệp đấu tranh phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện.

II. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý

- Công tác PCTN luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm để chỉ đạo thực hiện; Công tác PCTN được gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của huyện, công tác chuyên môn của đơn vị, trong công tác lãnh, chỉ đạo đã triển khai kịp thời, đầy đủ các nội dung chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN, Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cấp có thẩm quyền về PCTN.

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Huyện có trình độ, phẩm chất đạo đức tốt, yên tâm công tác, đồng tình và nghiêm túc thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, góp phần đẩy mạnh phong trào đấu tranh PCTN, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng trong lĩnh vực quản lý.

Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp nào trên địa bàn huyện vi phạm về PCTN.

2. So sánh hiệu quả công tác PCTN kỳ này với kỳ trước: Giữ mức**.**

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN: Hoàn tốt nhiệm vụ về công tác PCTN.

III. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác PCTN kỳ tiếp theo

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản của Đảng và Nhà nước về PCTN, gắn với triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, LP gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính

trị; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm và đạo đức công vụ, đề cao vai trò người đứng đầu, không để xảy ra tình trạng buông lỏng quản lý dẫn đến tiêu cực, tham nhũng, *"tham nhũng vặt"*.

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, minh bạch ngay từ bước giao nhiệm vụ, lập dự toán; chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện; triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách để đáp ứng yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tiếp tục thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

- Triển khai thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra theo kế hoạch; xem xét, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo, thông tin phản ánh có liên quan đến tiêu cực, tham nhũng để chấn chỉnh trong quản lý, phục vụ cho công tác lãnh đạo; phát hiện và xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng theo quy định của pháp luật *(nếu có)*.

- Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trực thuộc trong công tác PCTN, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; động viên, khuyến khích các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh PCTN, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

UBND huyện Bình Sơn kính báo cáo./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Phòng: TN&MT, Tư pháp, Nội vụ, TC-KH;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP HĐND&UBND: C, PCVP; CVNC;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tưởng Duy